

Bản án số: 43/2023/HS-ST
Ngày 17-5-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN DƯƠNG - THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Cao Văn Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Văn Dung

Bà Bùi Thị Nhân

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hằng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thùy Chi - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 33/2023/TLST-HS ngày 15 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/2023/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 3 năm 2023 và Thông báo thay đổi thời gian xét xử số 25/TB-TA ngày 8 tháng 5 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Viết V, sinh ngày 23 tháng 8 năm 2004 (khi thực hiện hành vi phạm tội 16 tuổi 06 tháng 13 ngày), tại **Thái Bình**. Nơi cư trú: Thôn X, xã T, huyện T, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Kinh doanh; trình độ văn hóa: Lớp 08/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Viết H và bà Nguyễn Thị L; chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không, bị bắt tạm giữ ngày 09 tháng 9 năm 2022 đến ngày 15 tháng 9 năm 2022 chuyển tạm giam; có mặt.

2. Ngô Thị Minh T, sinh ngày 26 tháng 12 năm 1992 tại Thái Bình. Nơi cư trú: Thôn B, xã A, huyện K, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; con ông Ngô Văn B và bà Vũ Thị V; có chồng là Vũ Văn Th (đã ly hôn) và 02 con; tiền án, tiền sự: Không, bị bắt truy nã và tạm giữ ngày 22 tháng 11 năm 2022 đến ngày 24 tháng 11 năm 2022 chuyển tạm giam; có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Ngô Thị Minh T: Ông Nguyễn Văn T và ông Nguyễn Văn Th, Luật sư Công ty Luật Hợp Danh V.I.P Chi nhánh Hải Phòng; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 01 giờ 00 phút ngày 07 tháng 3 năm 2021, tổ công tác Công an huyện An Dương kết hợp cùng Công an xã H tiến hành kiểm tra quán Thiên Đường Massage Karaoke (gọi tắt là quán Thiên Đường) tại khu chung cư xóm M, xã Hi, huyện A, thành phố Hải Phòng phát hiện tại tầng 3 của quán có 03 phòng hát đang hoạt động.

Tại phòng Vip 2 phát hiện 09 đối tượng có biểu hiện sử dụng trái phép chất ma túy gồm: Nguyễn Văn T (tên gọi khác Nguyễn Văn D), Nguyễn Văn T, Bùi Văn Đ, Lại Thế G, Lê Tuấn A, Nguyễn Canh Th (tên gọi khác Nguyễn Đức T), Lê Thị Phụng O, Nguyễn Thị H, và Mã Thị N (tên gọi khác Vân A).

Tại phòng Vip 3 phát hiện có 09 đối tượng có biểu hiện sử dụng trái phép chất ma túy gồm: Đặng Quang Th, Phạm Hữu N, Lưu Đình T, Trần Thị Thu T, Lê Đức D, Ma Thị L, Phạm Văn H, Phan Thị Kiều L và Nguyễn Thị Diễm M.

Tại phòng Vip 5 phát hiện có 14 đối tượng có biểu hiện sử dụng trái phép chất ma túy gồm: Lê Văn T, Đoàn Ngọc D, Đoàn Ngọc Q, Bùi Thành D, Trần Đình T, Trần Văn N, Phạm Thị Ph, Trần Ngọc Th, Lê Thị Thủy N, Ngô Thị Minh T; Hoàng Thị Hằng L, Nguyễn Thị Diễm M, Mã Thị H, Lê Thị Hồng B.

Tại thời điểm kiểm tra quán có các đối tượng là quản lý, nhân viên gồm: Nguyễn Thành V, Nguyễn Văn L, Nguyễn Quang Tr, Nguyễn Viết V; Đỗ Thị H, Nguyễn Văn H, Phan Thanh Kh, Vũ Văn Th. Công an huyện An Dương đã lập biên bản kiểm tra, tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám xét khẩn cấp quán Thiên Đường, đã thu giữ:

Tại phòng Vip 5: Thu giữ 01 đĩa sứ trên đĩa có chất bột màu trắng; 01 thẻ nhựa màu đen; 01 tờ tiền 20.000 đồng được cuộn tròn; 01 túi nilon màu trắng kích thước 6x5cm bên trong bám dính chất bột màu trắng loại MDMA, không đủ điều kiện xác định khối lượng; 01 túi nilon màu trắng kích thước 6x5cm có chứa chất bột màu trắng là ma túy, có khối lượng 1,19 gam, là loại Ketamine.

Kết quả xét nghiệm chất ma túy có trong nước tiểu xác định: Các mẫu nước tiểu của 31 người gồm: Nguyễn Văn T; Nguyễn Văn T; Bùi Văn Đ; Lại Thế G; Lê Tuấn A; Nguyễn Canh Th; Lê Thị Phụng O; Nguyễn Thị H; Mã Thị N; Đặng Quang Th, Trần Thị Thu Tr, Lê Đức D, Ma Thị L, Lưu Đình T, Phạm Văn H, Phan Thị Kiều L; Nguyễn Thị Diễm M; Lê Văn T; Đoàn Ngọc D; Bùi Thành D; Trần Văn N; Trần Đình T; Đoàn Ngọc Q; Phạm Thị Ph; Trần Ngọc Th; Lê Thị Thủy Ng; Ngô Thị Minh T; Hoàng Thị Hằng L; Nguyễn Thị Diễm M; Mã Thị H; Lê Thị Hồng B dương tính với chất ma túy MDMA và Ketamin.

Tại quầy lễ tân: Thu giữ 01 điện thoại nhãn hiệu Masstel màu vàng, 01 bộ máy vi tính, 01 đầu thu camera nhãn hiệu HIKVISION, 01 máy in hóa đơn, 03 bộ đàm nhãn hiệu Motorola, 34 quyển sổ ghi chép, hóa đơn Oder, 01 túi nilon chứa hóa đơn thanh toán, phiếu Oder. Tại phòng bác sỹ của quán thu giữ 21 quyển sổ

ghi chép, 01 tập phiếu Oder, 01 bộ đàm motorola, 01 chứng nhận bảo hiểm bắt buộc, 06 chứng chỉ hành nghề, 06 bản sao CMND, 28 hợp đồng lao động, 01 hợp đồng cung cấp bảo vệ, 01 bản sao giấy chứng nhận đủ điều kiện an ninh trật tự. Tại phòng 302 thu giữ 01 quyển sổ ghi chép;

Kiểm tra sổ hóa đơn đã thu giữ: có tổng số 161 hóa đơn thể hiện tính GIỜ HÁT *** với giá 600.000 đồng/ giờ. Theo dữ liệu phần mềm trên máy tính thì ngày 06/3/2021 tại phòng Vip 2, Vip 3, Vip 5 đã click vào phần tính giờ nghe nhạc *** với giá 600.000 đồng/h.

Ngoài ra tại các phòng Vip 2, Vip3 và quá trình khám xét nơi ở của Nguyễn Thành V, Lê Quang T, Trần Anh T thu giữ một số vật chứng có liên quan.

Tài liệu chứng cứ đã thu thập được xác định hành vi của các bị cáo như sau:

Hành vi phạm tội của Nguyễn Viết V:

Quán Thiên Đường Massage Karaoke (gọi tắt là quán Thiên Đường) có địa chỉ tại khu chung cư X, xã H, huyện A, thành phố Hải Phòng được xây dựng và hoạt động từ tháng 4 năm 2018 với các thành viên góp vốn gồm: Lê Quang T (T lùn), Trần Anh T (T Thiết Kế), Nguyễn Thành V, sinh năm 1986, trú tại: Tổ 6, thị trấn A, A, thành phố Hải Phòng, Tống Mạnh L, sinh năm 1981, trú tại: thôn T, xã A, huyện A, Hải Phòng, Phạm Xuân T, sinh năm 1981, trú tại: thôn T, xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng, Nguyễn Đình Ng, sinh năm 1977, trú tại: thôn A, xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng, Nguyễn Anh Đ, sinh năm 1982, trú tại: phường T, quận H, thành phố Hải Phòng.

Khi quán Thiên Đường đi vào hoạt động, các thành viên góp vốn đã thống nhất: Lê Quang Tuấn thay mặt các thành viên góp vốn quản lý, điều hành, quyết định toàn bộ hoạt động của quán, phân công nhiệm vụ cho các nhân viên của quán, quy định bảng giá dịch vụ tại quán: phòng hát karaoke thường là 220.000đ/giờ/phòng, phòng "nghe nhạc" sử dụng ma túy là 600.000đ/giờ/phòng. Trần Anh Tuấn có nhiệm vụ chiêu hàng ngày đến gặp thu ngân của quán để đổi chiếu thu chi, kiểm tra báo cáo bán hàng, quản lý tiền do thu ngân nộp, cuối tháng làm báo cáo tổng hợp, trả lương nhân viên. Trần Anh T đã mua phần mềm quản lý bán hàng trong đó đã cài đặt sẵn giá thu dịch vụ do Lê Quang T tại quầy thu ngân.

Các thành viên góp vốn thống nhất thuê Nguyễn Văn L có nhiệm vụ quản lý trực tiếp tại quán, kiểm tra nhắc nhở nhân viên và sắp xếp phòng hát cho khách, Nguyễn Quang Tr được thuê làm nhiệm vụ làm thu ngân của quán. Đỗ Thị H được Lê Quang Tuấn đồng ý hợp tác trong việc cung cấp nhân viên nữ cho quán. Lê Quang T đồng ý cho Hiền và các nhân viên nữ được ăn ở thường xuyên tại quán. Khi khách thuê phòng hát karaoke, phòng nghe nhạc sử dụng ma túy có nhu cầu cần nhân viên nữ phục vụ thì H phân công, sắp xếp, điều động nhân viên nữ phục vụ khách, chấm công, trả lương cho nhân viên nữ. H lập nhóm Zalo “Thiên đường Hoa”, gồm H, T, H và các nhân viên nữ để Hiền quản lý, tính giờ công phục vụ khách, phân công, điều động nhân viên nữ vào từng phòng phục vụ khách. Lê Quang T quy định mức giá tiền công nhân viên nữ phục vụ phòng hát karaoke quán thu của khách là 150.000 đồng/giờ/01 nhân viên, phòng nghe nhạc sử dụng

ma túy là 200.000 đồng/giờ/01 nhân viên. Sau khi trích nộp về quán 20.000 đồng/giờ/01 nhân viên, Nguyễn Quang T chuyển cho Hiền số tiền còn lại để trả tiền công cho nhân viên nữ phục vụ phòng hát karaoke là 100.000 đồng/giờ/nhân viên và phòng nghe nhạc sử dụng ma túy là 120.000 đồng/giờ/nhân viên, chi phí ăn uống cho nhân viên, còn lại Hiền được hưởng.

Các nhân viên nam gồm Nguyễn Văn H được L phân công làm việc tại khu vực lễ tân, mở cửa hướng dẫn khách lên phòng, theo dõi tính tiền khi Tr vắng mặt. Nguyễn Viết V và Phan Thanh Kh được phân công trực tầng 3, phục vụ theo yêu cầu của khách. Trong khi làm việc thấy khách trong phòng chuyển nhạc mạnh (các đối tượng thường gọi là "bay (sử dụng ma túy)"), thì báo qua bộ đàm cho Tr biết để báo L, đồng thời Tr sẽ click vào mục GIỜ HÁT *** trên phần mềm bán hàng cài đặt tại máy tính tương ứng với phòng đó để bắt đầu tính tiền giá 600.000 đồng/giờ. Vũ Văn Th được phân công làm việc tại kho hàng, dọn dẹp, chuẩn bị đồ ăn, đồ uống trong các phòng hát Karaoke.

Vào buổi chiều một ngày cuối tháng 12/2020, Lê Quang T đến quán báo L gọi các nhân viên nam gồm Tr, V, Th, K và H đến khu vực sảnh tầng 1, họp quán triệt công việc. Tại đây, Lê Quang T chỉ đạo L chỉ nhận khách quen, còn khách lạ thuê phòng "nghe nhạc" sử dụng ma túy phải gọi điện thoại báo cho T. Khi khách trong phòng chuyển nhạc "bay" thì nhân viên trực tầng phải báo ngay cho Trường thu ngân để tính tiền theo giá là 600.000 đồng/giờ. Từ cuối tháng 12 năm 2020 đến ngày 06/3/2021, Nguyễn Viết V được phân công trực tầng 3 đã nhiều lần thông báo phòng có khách sử dụng ma túy để Nguyễn Quang Tr click lập và in 161 hóa đơn, giờ hát sử dụng ma túy với tổng số tiền là 411.809.000 đồng. Hàng ngày, Trần Anh T đến quán Thiên Đ nhận số tiền trên.

Khoảng 23 giờ ngày 06/3/2021, Nguyễn Viết V làm nhiệm vụ trực tầng 3 như được phân công từ trước. Khi thấy Ngô Thị Minh T nhờ Phan Thành Kh đi lấy đĩa và thẻ nhựa và báo với V là khách trong phòng Vip 5 chuyển nghe nhạc và sử dụng ma túy. V báo qua bộ đàm "Vip 5 nhạc đặc biệt" để L, Tr và H biết, Tr báo lại "ok" đồng thời click vào mục GIỜ HÁT*** của phòng Vip 5 trên phần mềm tính tiền.

Đến khoảng 00 giờ ngày 07/3/2023, Phan Thị Kiều L là nhân viên phục vụ trong phòng Vip3 thấy khách chuyển nghe nhạc sử dụng ma túy nên ra ngoài hành lang báo với V "Vip 3 bay nhé" và sang phòng 302 báo cho Hiền biết rồi quay trở lại phòng Vip 3. V báo qua bộ đàm cho Long quản lý, Tr thu ngân, H quản lý nhân viên nữ biết để tính giờ, chấm công. Tr trả lời "ok" đồng thời click vào mục GIỜ HÁT*** của phòng Vip 3 trên phần mềm tính tiền.

Sau đó, V thấy Lê Thị Phụng O là nhân viên phục vụ trong phòng Vip 2 ra ngoài xuống tầng 2 cầm lên 01 chiếc đĩa sứ màu trắng mang vào phòng, V hiểu là khách chuẩn bị sử dụng ma túy nên báo qua bộ đàm "Vip 2 nghe nhạc", T trả lời "ok" đồng thời click vào mục GIỜ HÁT*** của phòng Vip 2 trên phần mềm tính tiền. Đến khoảng 01 giờ ngày 07/3/2021, Nguyễn Viết V đang thực hiện nhiệm vụ được phân công thì bị Công an huyện An Dương kiểm tra, lập biên bản.

Hành vi phạm tội của Ngô Thị Minh T:

Chiều ngày 06/3/2021, Lê Văn T sử dụng điện thoại liên lạc với Đoàn Ngọc D rủ buổi tối đến quán Karaoke Massage Thiên Đ chơi. Tối cùng ngày T gọi điện cho Ngô Thị Minh T là nhân viên của quán nhờ đặt phòng và một số nhân viên nữ phục vụ. Thu báo lại cho Đỗ Thị H để sắp xếp phòng và phân công nhân viên nữ. Hiền đồng ý vì nhóm T là khách quen của quán. Sau đó, D gọi điện cho Trần Đình T, Trần Văn N, Đoàn Ngọc Q, Trần Ngọc Th rủ tối đến quán T nghe nhạc và chơi kẹo (ma túy) và nói mỗi người góp 5.000.000 đồng. D và T thống nhất bỏ ra 10.500.000 đồng để mua ma túy đem đến phòng hát sử dụng. Tiếp đó, Dũng gọi điện cho Q để hỏi về việc mua ma túy thì Q bảo D trao đổi với Bùi Thành D. D đã gọi điện cho đối tượng bán ma túy được lưu trong danh bạ là Kkk thì được tư vấn mua 10 cái kẹo (ma túy tổng hợp) và 05g ke (Ketamine) hết 10.500.000 đồng.

Khoảng 21 giờ ngày 06/3/2021, D đưa cho Du 10.500.000 đồng để mua ma túy. Du gọi taxi chở đến khu vực cầu Niệm bên phía Kiến An để mua ma túy, các đối tượng còn lại đi đến quán karaoke Thiên Đường trước, nhân viên trực tầng của quán mở cửa dẫn lên phòng Vip 5. Sau khi mua được ma túy, trên đường về Duyên gọi điện cho Phạm Thị T sinh năm 1993, trú tại C, B, K mời đến quán Thiên Đường chơi (Thương từng là nhân viên tại quán nên quen biết Q và D). Khi nhóm của Đoàn Ngọc Q đến quán, Đỗ Thị H nhắn tin trên nhóm Zalo Thiên đường Hoa nội dung “ Mai, Bích, Quỳnh yêu cầu Vip5 ”, Trường nhắn lại “Chị ơi khách nào vậy”, Hiền trả lời “Đội đầu trọc”, Ngô Thị Minh T nhắn tin “Đội qua bay” và Mã Thị H nhắn tin “ Tr ơi mở cửa cho khách”. Tr báo với L “Đội Quyết trọc đến”, L trả lời “Cho chúng nó vào Vip 5”. Tr bảo H mở cửa cho nhóm của Q vào và báo bộ đàm cho V, Kh nhân viên trực tầng chuẩn bị phòng để đón “khách quen nghe nhạc”. Theo yêu cầu của khách, H báo trên nhóm Zalo phân công nhân viên Ngô Thị Minh T “túc Tr”, Mã Thị H, Lê Hồng B (sinh ngày 17/11/2003), Lê Thị Thủy Ng (sinh năm 1996), Hoàng Thị Hằng L (sinh năm 1997), Nguyễn Thị Diễm M (sinh năm 1999) vào phòng phục vụ.

Lúc này trong phòng hát ngoài T, D, N, T, D còn có 04 nhân viên nữ phục vụ gồm Ngô Thị Minh T “túc Trâm”, Lê Thị Thủy Ng, Hoàng Thị Hằng L, Nguyễn Thị Diễm M. D để 02 túi ma túy lên bàn rồi lấy USB đem theo cắm vào hệ thống âm thanh và mở nhạc cho mọi người nhảy. Khi nghe có người nói “Chơi đi” thì D lấy 14 chiếc cốc đặt lên bàn rồi bẻ đôi 04 viên ma túy kẹo cho vào 08 cốc, mỗi cốc ½ viên, 06 viên còn lại thì cho vào 06 cốc, dùng đầu chai bia nghiền nhỏ rồi rót nước Cocacola hoặc bia vào. D hỏi “Mọi người đến đủ chưa” thì T nói “Cứ chơi đi, ai đến sau chơi sau”. D cầm cốc có chứa ma túy lần lượt đưa cho từng người trong phòng sử dụng, đối với khách nam thì đưa cốc pha cả viên, còn nhân viên nữ thì đưa cốc pha nửa viên. Mọi người nghe nhạc và sử dụng ma túy kẹo một lúc thì Phạm Thị Th rồi tiếp đến là Đoàn Ngọc Q vào phòng. Duyên đưa cốc Cocacola đã pha ma túy kẹo cho Th uống, còn Q thì tự lấy cốc đã pha sẵn ma túy trên bàn uống. Lúc này có thêm 02 nhân viên nữ của quán là Mã Thị H “túc M”, sinh năm 1993 và Lê Hồng B, sinh ngày 17/11/2003 (chưa đủ 18 tuổi) vào phòng. D đưa cho Hà và B mỗi người 01 cốc Cocacola đã pha ma túy kẹo mời uống và cùng nhảy theo nhạc. H, B đã uống hết cốc nước chứa ma túy D đưa. Đến khoảng 23 giờ, Đoàn Ngọc D bảo Ngô Thị Minh T lấy hộ chiếc đĩa thì T đi ra hành lang

báo cho nhân viên trực tầng là Phan Thanh Kh lấy cho khách mượn đĩa và thẻ nhựa. Ít phút sau Kh cầm 01 đĩa sứ, 01 thẻ nhựa cứng và 01 cuộn giấy khô vào phòng để lên bàn. Th bảo Trần Văn N đưa cho tờ tiền 20.000 đồng cuộn làm ống hút, hai đầu gắn vỏ tàu thuốc lá rồi đặt lên đĩa để sử dụng ma túy “ke”. Mã Thị H cầm đĩa sứ đi hơi nóng rồi D lấy túi ma túy “ke” đổ ra đĩa và bảo Hà “Em đánh ke đi”. H dùng thẻ nhựa miết mịn chất ma túy trên đĩa còn D bật đèn điện thoại đứng soi. Sau đó D chiếu đèn để H bê đĩa ma túy ke cùng với ống hút, thẻ nhựa lần lượt đến mời từng người trong phòng. Đến ai thì Hà lấy thẻ kẻ đường “ke” trên đĩa cho người đó sử dụng bằng cách dùng ống hút để hút ma túy vào mũi. Sau khi 13 người đã sử dụng ma túy “ke”, D còn nhắn tin, gọi điện cho anh Trần Ngọc Th sinh năm 1977, trú tại thôn H, xã H, An Dương, Hải Phòng mời đến quán chơi. Một lúc sau anh Th vào phòng, D đưa cốc nước đã pha ma túy kẹo mời anh Th uống, còn Hà tiếp tục cầm đĩa ma túy “ke” đưa cho những người trong phòng sử dụng tiếp.

Đến 01 giờ ngày 07/3/2021, lực lượng Công an huyện An Dương vào kiểm tra phát hiện các phòng Vip2, Vip 3, Vip 5 các đối tượng đang sử dụng ma túy như đã nêu trên. Lực lượng công an đã lập biên bản, thu giữ vật chứng, niêm phong gửi giám định, đưa các đối tượng về trụ sở công an huyện làm việc.

Sau khi thực hiện hành vi phạm tội, Nguyễn Viết V và Ngô Thị Minh T đã bỏ trốn. Ngày 09/09/2022, Nguyễn Viết V đến cơ quan Công an đầu thú, ngày 22/11/2022 Ngô Thị Minh T bị bắt truy nã. Tại Cơ quan điều tra Nguyễn Viết V và Ngô Thị Minh T khai nhận hành vi như trên.

Về vật chứng vụ án: Đã được xử lý theo quyết định tại Bản án hình sự số 59/HS-ST ngày 10/8/2022 của Tòa án nhân dân huyện An Dương.

Tại bản Cáo trạng số 34/CT-VKSAD ngày 15 tháng 3 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo Nguyễn Viết V “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b, d khoản 2 Điều 256 Bộ luật hình sự. Bị cáo Ngô Thị Minh T bị truy tố về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo điểm b,c khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình cơ bản như bản Cáo trạng đã nêu.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo như nội dung bản Cáo trạng; sau khi phân tích hành vi phạm tội, nhân thân, vai trò của các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm b, d khoản 2 Điều 256; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm a khoản 1 Điều 52, Điều 91, Điều 101 Điều 17, Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Viết V từ 5 năm 3 tháng đến 5 năm 6 tháng tù về tội Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Ngô Thị Minh T từ 7 năm đến 7 năm 6 tháng tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

Về xử lý vật chứng: Đã được xử lý theo quyết định tại Bản án hình sự số 59/HS-ST ngày 10/8/2022 của Tòa án nhân dân huyện An Dương, nên không đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết.

Quan điểm của các luật sư bào chữa cho bị cáo Ngô Thị Minh T:

Luật sư bào chữa cho bị cáo Ngô Thị Minh T đồng ý với quan điểm của Viện kiểm sát về tội danh và khung hình phạt đã truy tố đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến hoàn cảnh gia đình của bị cáo hiện rất khó khăn đã ly hôn với chồng phải nuôi một con nhỏ; bị cáo thành khẩn khai báo, tham gia trong vụ án với vai trò đồng phạm giúp sức do tính chất công việc của bị cáo. Do vậy đề nghị cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất của khung hình phạt để bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã hội.

Các bị cáo không tranh luận với Kiểm sát viên và nói lời sau cùng: Các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng:* Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện An Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện An Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về tội danh:* Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Căn cứ vào lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa kết hợp với lời khai của các bị cáo đã bị xét xử trước đó, người làm chứng, kết luận giám định, vật chứng thu giữ và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án xác định:

Nguyễn Viết V là nhân viên tại quán Massage Karaoke Thiên Đường ở khu chung cư X, xã H, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng. V được Lê Quang T chỉ đạo nhiệm vụ trực tại tầng 3, khi khách trong phòng hát chuyển nghe nhạc và sử dụng ma túy thì báo qua bộ đàm cho Nguyễn Quang T cập nhật trên phần mềm máy tính thu ngân. Từ tháng 12/2020 đến ngày 06/3/2021, V đã nhiều lần thông báo bằng bộ đàm cho Nguyễn Quang T về các phòng có sử dụng ma túy để T click lập và in 161 hóa đơn ghi hát sử dụng ma túy với tổng số tiền là 411.809.000 đồng. Ngày 06, 07/3/2021 Vương đã báo qua bộ đàm cho Nguyễn Quang T và Đỗ Thị H 3 phòng Vip5, Vip3, Vip2 (tổng số tại 03 phòng là 31 đối tượng sử dụng ma túy).

Ngày 06/3/2021, Tại phòng Vip 5 quán Thiên Đường, bị cáo Ngô Thị Minh T đã đặt phòng Vip5, chuẩn bị đĩa và dùng tờ tiền 20.000 đồng mà Trần Văn N đưa để cuộn thành ống hút để cho Lê Văn T, Đoàn Ngọc D, Bùi Văn D, Trần Văn N, Trần Đình T, Đoàn Ngọc Q, Trần Ngọc Th, Phạm Thị Ph, Lê Thị Thủy Ng, Hoàng

Thị Hằng L, Nguyễn Thị Diễm M, Mã Thị H và Lê Thị Hồng B (17 tuổi 03 tháng 19 ngày) sử dụng ma túy Ketamine. Do vậy hành vi của bị cáo Nguyễn Viết V đã đồng phạm tội "Chứa chấp sử dụng trái phép chất ma túy" theo Điều 256 Bộ luật hình sự; hành vi của bị cáo Ngô Thị Minh T đã đồng phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo Điều 255 Bộ luật hình sự như kết luận của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý và sử dụng chất ma túy của Nhà nước, ngoài ra, còn gián tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác. Mặt khác, ma túy vẫn đang là hiểm họa của toàn cầu, là nguyên nhân phát sinh nhiều tội phạm khác nên cần phải xử lý nghiêm bằng pháp luật hình sự.

[4] *Về tình tiết định khung hình phạt:*

[4.1] Đối với tội Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy: Từ tháng 9/2020 đến ngày 06/3/2021, tại quán Massage Karaoke Thiên Đường ở khu chung cư X, xã H, huyện An Dương, Hải Phòng, Lê Quang T đã cùng Trần Anh T, Nguyễn Văn L, Đỗ Thị H, Nguyễn Quang Tr nhiều lần cho các đối tượng thuê phòng sử dụng trái phép chất ma túy tại quán Thiên Đường thu lợi bất chính số tiền 411.809.000đ. Tối ngày 06/3/2021, tại quán Thiên Đường có 03 phòng gồm 31 đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy (gồm khách và nhân viên của quán). Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Viết V đã đồng phạm với nhóm các bị cáo đã bị xét xử theo Bản án hình sự số 59/HS-ST ngày 10/8/2022 của Tòa án nhân dân huyện An Dương nên thuộc trường hợp “Phạm tội 02 lần trở lên” và “Đối với 02 người trở lên” quy định tại điểm b, d khoản 2 Điều 256 Bộ luật hình sự.

[4.2] Đối với tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy:

Tại phòng Vip 5 của quán: Lê Văn T đặt phòng hát chuẩn bị địa điểm, Bùi Thành Duyên là người cầm tiền do Dũng đưa cho để đi mua ma túy đem vào phòng hát Vip 5 cho mọi người sử dụng. Trong phòng, D bê ma túy đưa cho từng người sử dụng, Ngô Thị Minh T chuẩn bị đĩa, Mã Thị H hơ nóng đĩa, kẻ ma túy ketamine, Trần Văn N đưa tờ tiền 20.000đ cho Th cuộn thành ống hút. D soi đèn cho Hà bê đĩa ma túy ketamine để T, D, Du, N, T, Q, Ph, Th, Ng, Thu, L, M, H và Lê Thị Hồng B (17 tuổi 03 tháng 19 ngày) sử dụng. Như vậy, hành vi bị cáo Ngô Thị Minh T đã đồng phạm với nhóm các bị cáo của phòng VIP 5 đã bị xét xử theo Bản án hình sự số 59/HS-ST ngày 10/8/2022 của Tòa án nhân dân huyện An Dương nên thuộc trường hợp “Phạm tội đối với 02 người trở lên” và " Đối với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 18 tuổi" quy định tại điểm b,c khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự.

[5] *Về vai trò của các bị cáo trong từng tội danh:* Bị cáo Nguyễn Viết V và bị cáo Ngô Thị Minh T thực hiện hành vi phạm tội với vai trò đồng phạm giúp sức thấp nhất của nhóm các bị cáo Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy và Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

[6] *Về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Bị cáo Nguyễn Viết V thực hiện hành vi có sự phân công nhiệm vụ rõ ràng, chặt chẽ với các đối tượng

khác nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự phạm tội có tổ chức theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Bị cáo Ngô Thị Minh T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7] *Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Các bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Riêng bị cáo Nguyễn Viết V sau khi bị Cơ quan điều tra truy nã đã ra đầu thú, bị cáo có ông và bác ruột là liệt sĩ có công với Cách mạng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[8] *Từ nhận định trên Hội đồng xét xử xét thấy:* Căn cứ vào nhân thân, tính chất hành vi phạm tội của mỗi bị cáo, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và vai trò các bị cáo đã thực hiện trong từng nhóm tội để quyết định mức hình phạt phù hợp với từng bị cáo. Trong vụ án này các bị cáo đều là nhân viên của quán, ngoài việc được trả lương hàng tháng các bị cáo không được hưởng thêm lợi ích vật chất nào khác, tham gia với vai trò đồng phạm giúp sức thấp nhất, nên cần quyết định hình phạt ở mức khởi điểm của khung hình phạt như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa cũng có đủ tác dụng giáo dục, răn đe phòng ngừa tội phạm. Bị cáo Nguyễn Viết V tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội bị cáo mới 16 tuổi 06 tháng 13 ngày đến thời điểm xét xử bị cáo đã trên 18 tuổi nhưng khi quyết định hình phạt cần áp dụng các quy định về nguyên tắc xử lý hình sự đối với người dưới 18 tuổi phạm tội theo Điều 91 và khoản 1 Điều 101 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

[9] *Về hình phạt bổ sung:* Bị cáo Ngô Thị Minh T thực hiện hành vi phạm tội với vai trò giúp sức cho các đồng phạm, không được hưởng lợi ích vật chất nên cần miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Bị cáo Nguyễn Viết V khi phạm tội là người dưới 18 tuổi nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo

[10] Chấp nhận một phần đề nghị của các Luật sư bào chữa cho bị cáo Ngô Thị Minh T được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thành khẩn khai báo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự và cho bị cáo được hưởng mức hình phạt ở mức khởi điểm của khung hình phạt quy định.

[11] *Về xử lý vật chứng :* Các vật chứng của vụ án đã được xử lý theo quyết định tại Bản án hình sự số 59/HS-ST ngày 10/8/2022 của Tòa án nhân dân huyện An Dương, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết

[12] *Về các vấn đề khác:*

[12.1] Trong vụ án này, tại bản án số 59/HS-ST ngày 10/8/2022, Tòa án nhân dân huyện An Dương đã xét xử, tuyên phạt hình phạt tù đối với Lê Quang T, Trần Anh T, Nguyễn Văn L, Đỗ Thị H, Nguyễn Quang Tr về tội Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy; Đặng Quang Th, Phạm Hữu N, Lưu Đình T, Lê Văn T, Đoàn Ngọc D, Bùi Thành D, Trần Văn N, Trần Đình T, Đoàn Ngọc Q; Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn T, Bùi Văn Đ, Lại Thế Gi, Lê Tuấn A, Nguyễn Canh Th và Lê Thị Phương O về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

[12.2] Đối với Phan Thị Kiều L đã chuẩn bị đĩa sứ, cuộn tờ tiền polime thành ống hút để M (17 tuổi), Tr, D, L sử dụng trái phép ma túy. Mã Thị H hơ nóng đĩa,

kê ma túy ketamine. Ngày 12/01/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện An Dương đã ra quyết định khởi tố bị can đối với Mã Thị H và Phan Thị Kiều L. Hiện Mã Thị H và Phan Thị Kiều L bỏ trốn nên Cơ quan điều tra đã ra Quyết định truy nã.

[12.3] Đối với Nguyễn Thành V, Tống Mạnh L, Phạm Xuân T, Nguyễn Đình Ng và Nguyễn Anh Đ là những người cùng tham gia góp vốn xây dựng và kinh doanh quán Massage Karaoke Thiên Đường. Căn cứ tài liệu hồ sơ, lời khai của V, L, T, Ng, Đ thể hiện không biết quán cho khách thuê phòng để nghe nhạc sử dụng ma túy. Tài liệu, chứng cứ điều tra thu thập được, chưa đủ căn cứ kết luận hành vi đối với Tống Mạnh L, Nguyễn Anh Đ, Phạm Xuân T, Nguyễn Đình N, Nguyễn Thành V. Cơ quan điều tra đã quyết định tách ra tiếp tục điều tra làm rõ, xử lý sau theo quy định của pháp luật.

[12.4] Đối với hành vi của Phan Thanh Kh có dấu hiệu của tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, tuy nhiên đến thời điểm phạm tội Kh mới 14 tuổi 09 tháng 06 ngày tuổi. Căn cứ khoản 2 điều 12 Bộ luật hình sự Kh chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện An Dương bàn giao Khang cho gia đình và chính quyền địa phương áp dụng biện pháp tư pháp theo quy định pháp luật.

[13] *Về án phí và quyền kháng cáo:* Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b, d khoản 2 Điều 256; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm a khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 17, Điều 58; Điều 91, Điều 101 Bộ luật Hình sự; xử phạt:

Nguyễn Viết V 5 (Năm) năm 3 (Ba) tháng tù về tội Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy. Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày tạm giữ 09/9/2022.

Căn cứ điểm b,c khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự; xử phạt:

Ngô Thị Minh T 7 (Bảy) năm tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Thời hạn thi hành án phạt tù tính từ ngày tạm giữ 22/11/2022.

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo Nguyễn Viết V và bị cáo Ngô Thị Minh T mỗi bị cáo phải nộp 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành án tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện An Dương;
- Công an huyện An Dương;
- Phòng PV 06; Phòng PC 10; Sở Tư pháp HP;
- Chi cục Thi hành án huyện An Dương;
- Trại tạm giam - Công an Hải Phòng;
- Bị cáo; người bào chữa;
- Lưu hồ sơ; VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Cao Văn Tuấn